

*
Số 220 -BC/HU

BÁO CÁO
Việc đánh giá tình hình thực hiện các quy định

Thực hiện Công văn số 1111-CV/BTCTU ngày 04/11/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng “ Về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các quy định”.

Huyện ủy Đức Trọng báo cáo cụ thể như sau:

I. Khái quát đặc điểm, tình hình liên quan đến việc thực hiện các quy định về tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức

Huyện Đức Trọng là một trong những địa bàn trọng điểm của tỉnh Lâm Đồng, có diện tích 90.180 ha, dân số 190.015 người, với 21 dân tộc đang sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số khoảng 33,7%.

Tính đến 30/10/2022, Đảng bộ Huyện có 65 tổ chức cơ sở đảng với hơn 4.800 đảng viên, trong đó có 2.516 đảng viên sinh hoạt tại nơi cư trú. Huyện có 20 cơ quan hành chính và 64 đơn vị sự nghiệp với 151 cán bộ, công chức, 2.065 viên chức cấp huyện (thuộc khối Đảng, Mặt trận – đoàn thể và chính quyền huyện); có 15 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 14 xã, 1 thị trấn) với 300 cán bộ, công chức, 178 người hoạt động không chuyên trách cấp xã; có 139 thôn, tổ dân phố với 311 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Trong thời gian qua, Huyện Đức Trọng thực hiện các quy định về tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo đúng quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của ngành cấp trên.

II. Thực trạng việc thực hiện các quy định về tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức

1. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị tạm đình chỉ công tác từ năm 2018 đến nay: 01 trường hợp.

2. Số trường hợp bị tạm đình chỉ công tác do người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị ra quyết định: Không có.

3. Lý do cụ thể bị tạm đình chỉ công tác: Tạm đình chỉ công tác để phục vụ công tác điều tra của Cơ quan điều tra.

4. Căn cứ để thực hiện việc tạm đình chỉ công tác cán bộ, công chức, viên chức hiện nay.

- + Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- + Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
- + Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;
- + Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- + Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng sử dụng và quản lý công chức;
- + Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

5. Quy trình, thủ tục thực hiện việc tạm đình chỉ công tác cán bộ, công chức, viên chức hiện nay: thực hiện theo Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008, Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

III. Đánh giá việc thực hiện quy định về tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức

Quy định về tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008, Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, thời hạn tạm đình chỉ công tác còn bất cập, chưa quy định cụ thể:

Theo Điều 54 Luật viên chức năm 2010 quy định: “...*Thời gian tạm đình chỉ công tác không quá 15 ngày, trường hợp cần thiết có thể kéo dài thêm nhưng không quá 30 ngày. Hết thời gian tạm đình chỉ công tác, nếu viên chức không bị xử lý kỷ luật thì được bố trí vào vị trí việc làm cũ*”..

Theo Điều 81 Luật cán bộ, công chức năm 2008 quy định: “...*Thời hạn tạm đình chỉ công tác không quá 15 ngày, trường hợp cần thiết có thể kéo dài thêm nhưng tối đa không quá 15 ngày; nếu cán bộ, công chức bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử thì thời gian tạm giữ, tạm giam được tính là thời gian nghỉ việc có lý do; hết thời hạn tạm đình chỉ công tác nếu cán bộ, công chức không bị xử lý kỷ luật thì được tiếp tục bố trí làm việc ở vị trí cũ*”.

Theo Điều 47, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định: “...*Thời hạn tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác là 90 ngày, kể từ ngày ra quyết định tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác*”.

Trong thực tế có những trường hợp bị đình chỉ công tác để phục vụ công tác điều tra của các cơ quan như: Cơ quan điều tra, cơ quan Thanh tra... bị kéo dài thời gian trong khi thời hạn tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức đã hết thời hạn theo quy định gây khó khăn cho cơ quan ban hành quyết định đình chỉ công tác.

IV. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét quy định cụ thể về thời gian tạm đình chỉ công tác đối với các trường hợp phục vụ công tác điều tra của Cơ quan điều tra nếu quá trình điều tra kéo dài hơn theo quy định.

Huyện ủy Đức Trọng báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận

- Ban TU Tỉnh ủy,
- Ban TCHU;
- Lưu VP/HU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Hồng Khánh